

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 927: Trang Nghiêm Phật Độ, Như Thị Như Thị

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 079)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Trang nghiêm Phật độ, như thị như thị (Trang nghiêm cõi Phật, đúng là như vậy).】

Do đây có thể thấy, “trang nghiêm cõi Phật” chúng ta có cần phải tác ý để tu hay không? Không cần thiết. Hãy tu tâm thanh tịnh, tu phạm hạnh thanh tịnh. “Phạm hạnh thanh tịnh”, e rằng các đồng tu sơ học nghe xong lại không hiểu, thế nào gọi là phạm hạnh thanh tịnh? Chính là đời sống thanh tịnh. Đời sống thanh tịnh tu như thế nào? Nằm ngay ở việc mặc áo ăn cơm; nếu chúng ta mặc áo mà hay xét nét kén chọn, đòi hỏi phải mặc chất liệu gì, kiểu dáng ra sao, mặc vào thấy trong tâm rất hoan hỷ, đó là không thanh tịnh! Vì sao vậy? Vì đã trước tướng (dính mắc vào hình tướng), đã chấp trước rồi. Quý vị có phân biệt, có chấp trước, thì đó chính là tâm quý vị không thanh tịnh. Ăn cơm mà cứ chú trọng màu sắc, hương vị, thì điều này cũng không thanh tịnh, chỉ cần bên trong có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì đều là không thanh tịnh. Mặc áo như thế nào mới là thanh tịnh? Tùy tiện mặc áo gì cũng tốt, không có phân biệt, không có chấp trước, đó là mặc áo thanh tịnh. Ăn cơm, cũng giống như Đức Thế Tôn ở ngay phần mở đầu của bộ kinh này, Lão nhân gia đi vào đại thành Xá Vệ để khát thực, người ta cho gì thì ăn nấy, không có mảy may phân biệt chấp trước, sự ăn cơm này chính là thanh tịnh, chính là phạm hạnh! Phạm hạnh ở đâu? Ở ngay trong đời sống hằng ngày, cứ giữ đúng bốn phần mà làm, không thêm thắt mảy may ý niệm nào vào trong đó. Cái ý niệm đó chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước; không thêm một chút xíu nào vào trong đó thì hết thấy mọi hành vi đều là phạm hạnh. Mặc áo, ăn cơm, làm việc, tiếp khách đón người, nay chúng ta gọi chung là mọi sự giao tế ứng thù, thấy đều là phạm hạnh. Nếu có một chút xíu phân biệt, chấp trước ở trong đó, thì đó không phải là phạm

hạnh. Sự và lý ở trong đây đều vô cùng vi tế, vô cùng sâu rộng, cần phải tĩnh tâm tỉ mỉ mà lĩnh hội.

Đặc biệt là trong giao tế ứng thù, đồng tu học Phật chúng ta cùng tham gia tiệc tùng với mọi người là điều khó tránh khỏi, vì chúng ta không thể rời bỏ xã hội mà tồn tại được. Chúng ta ăn chay, người ta ăn mặn, cùng giao tiếp với họ, vào lúc này tâm quý vị có thanh tịnh hay không? Nếu như khởi lên một niệm: “Mấy người ăn mặn này, nhìn mùi vị thật khó ngửi, thế này là tạo tội nghiệp!”, quý vị tuy tu là thiện, nhưng lại không thanh tịnh. Chúng ta phải dùng tâm thái như thế nào để đối đãi với họ? Việc này thiên biến vạn hóa, vô hữu định pháp (không có pháp nhất định). Tôi có một người bạn già, chúng tôi quen biết nhau mấy chục năm; lúc tôi chưa học Phật, chúng tôi đã ở cùng nhau. Tuổi của ông ấy lớn hơn tôi, năm nay ước chừng bảy mươi lăm, bảy mươi sáu tuổi. Ông ấy kể cho tôi nghe một sự việc, qua đó ông có ấn tượng rất sâu sắc về Phật pháp. Ông ấy vốn không học Phật. Khi còn trẻ, trong thời kỳ kháng chiến đánh nhau với người Nhật, ông làm công tác tình báo bí mật, tức là làm nhân viên tình báo. Sau khi Nam Kinh thất thủ, bị người Nhật chiếm đóng, ông ấy làm nhiệm vụ tại Nam Kinh và bị người Nhật phát hiện. Nhóm bọn họ có mấy người bạn, có người bị bắt và đều bị giết hại. Có hai, ba người trốn thoát được; họ chạy trốn đến một ngôi chùa bên ngoài thành Nam Kinh. Người Nhật đối với những người học Phật vẫn còn rất tôn trọng. Lão Hòa thượng thấy ba người họ đến, họ liền thưa với Lão Hòa thượng rằng đội hiến binh Nhật đang muốn bắt họ. Lão Hòa thượng hiểu rõ có sự, lập tức cạo đầu cho họ, đưa cho họ mặc áo tràng hải thanh, lúc đó mọi người đều đang niệm Phật, Ngài bảo họ xen vào trong hàng ngũ ấy. Người Nhật tìm kiếm khắp nơi mà không thấy, nhờ vậy mà họ giữ được mạng sống. Sau khi người Nhật đầu hàng, kháng chiến thắng lợi, họ mới quay trở về Nam Kinh, họ liền nghĩ đến ơn cứu mạng của Lão Hòa thượng, đây là ơn sâu suốt đời khó báo đáp. Thế là ba người họ tại một nhà hàng ở Nam Kinh, đã gọi một bàn tiệc rượu thịt thật ngon, cung kính thỉnh Lão Hòa thượng đến thọ nhận cúng dường. Thật là thành ý! Lão Hòa thượng vừa đến, họ chột nghĩ lại, trên bàn toàn là thịt gà, vịt, cá, lúc này mới biết làm thế là không ổn, phải làm sao đây? Họ biểu hiện vô cùng bối rối và ngượng ngùng. Lão Hòa thượng thật xuất chúng, sau khi ngồi xuống, Ngài cũng mời mọi người ngồi, rồi Ngài cứ điềm nhiên gấp ăn, khiến cho tất cả bọn họ đều sửng sờ kinh ngạc. Có phải Lão Hòa thượng đã ăn mặn, phạm giới rồi không? Không hề! Chư vị phải hiểu rõ, điều này gọi là Khai Duyên. Người ta hoàn toàn không cố ý, họ thành tâm thành

ý nhưng do họ không hiểu, để mãn tâm nguyện của họ, Ngài vẫn cứ chiếu theo đó mà ăn, khiến mấy người này khâm phục năm vóc gieo sát đất.

Điều này minh chứng cho việc ở trong giao tế ứng thù làm thế nào để tu phạm hạnh. Giả như người xuất gia mà tự mình khởi lên cái ý: “Tôi e ngại việc ăn mặn lắm, hay là các anh cứ nài nỉ mời tôi đi!”, thì đó là sai rồi, đó gọi là phạm giới, gọi là phá trai phạm giới. Sự thật không phải như vậy! Tâm của đôi bên đều thanh tịnh. Lão Hòa thượng là tâm thanh tịnh, bọn họ là tâm chân thành cung kính, đây chính là “lý sự vô ngại, sự sự vô ngại”, đây gọi là phạm hạnh. Đây mới là chân thật có trí tuệ. Chẳng giống như chúng ta, công phu của chúng ta không bằng Lão Hòa thượng, thấy người khác ăn chút đỉnh thức ăn mặn, thì ở bên cạnh trong lòng đã mất vui nửa ngày, trong miệng còn lăm bầm trách móc, thế thì thanh tịnh ở đâu ra! Phật vô hữu định pháp khả thuyết (Phật không có pháp nhất định để nói), pháp đều không có cố định, phải xem xét tình huống lúc bấy giờ. Việc Khai Duyên của Lão Hòa thượng đã độ được những chúng sanh này, khiến cho những chúng sanh này đối với Phật pháp có được sự nhận thức càng thêm sâu sắc, biết được Phật pháp sống động linh hoạt. Phật pháp không phải là mê tín giống như trong sự tưởng tượng, không phải là chấp trước, cố chấp như thế, không phải như vậy. Đây là điều mà chúng ta bắt buộc phải hiểu rõ, phải sáng tỏ, sau đó mới có thể ở ngay trong giao tế ứng thù mà cũng tu được phạm hạnh.